TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 295/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 26 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THANH HÓA

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 361 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 458/2026/TLST-VHNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2026, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, người nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993

Số CCCD: 038093034236

Địa chỉ: TDP H, phường S, Thanh Hóa

- Chị Đậu Thị L, sinh năm 1994

Số CCCD: 040194000792

Địa chỉ: TDP H, phường S, Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Đậu Thị L kết hôn với nhau năm 2018 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thành phố S (nay là phường S), tỉnh Thanh Hóa. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc, vui vẻ đến cuối năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, quan điểm sống khác nhau, khiến cho tình cảm vợ chồng càng phai nhạt, không thể hòa hợp được. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ giữa năm 2023. Vì vậy anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy tình cảm vợ chồng của anh chị không đáp ứng

được với quy định tại khoản 3 Điều 2 về nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân gia đình và Điều 19 về tình nghĩa vợ chồng của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, vì vậy công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với quy định tại Điều 55 luật Hôn nhân gia đình 2014.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Đậu Thị L có 01 con chung là Nguyễn Văn A, sinh ngày 03/5/2019. Ly hôn anh T và chị L thống nhất giao con cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Đậu Thị L có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Sự thỏa thuận của anh chị về người nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, nên chấp nhận là đúng với quy định tại Điều 58, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Đậu Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn T và chị Đậu Thị L thuộc trường hợp phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định tại khoản 3 Điều 37 nghị quyết số 326 ngày 20/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án, nên anh chị thỏa thuận chị Đậu Thị L nộp 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Đậu Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Đậu Thị L có 01 con chung là cháu Nguyễn Văn A, sinh ngày 03/5/2019. Ly hôn anh T và chị L thống nhất giao cháu A cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Đậu Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đậu Thị L tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị L đã nộp theo biên lai số 0001461 ngày 18/8/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. (Chị L đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Thanh Hoá;
- UBND phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng